

TỔNG QUAN

DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI QUÝ III VÀ NĂM 2023¹

Đa số các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 tăng nhẹ so với dự báo đưa ra vào đầu năm nhưng vẫn thấp hơn so với tốc độ tăng trưởng năm 2022. Cụ thể, Liên minh châu Âu (EU)² dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 đạt 3,2%, điều chỉnh tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 5/2023; Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD)³ nhận định kinh tế toàn cầu năm 2023 tăng trưởng 3%, điều chỉnh tăng 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023; Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF)⁴ dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023 đạt 3%, điều chỉnh tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo tháng 4/2023; Fitch Ratings⁵(FR) dự báo nền kinh tế thế giới năm 2023 tăng trưởng 2,5%, cao hơn 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023. Ngân hàng Thế giới (WB)⁶ nhận định tăng trưởng toàn cầu sẽ chậm lại ở mức 2,1% trong năm 2023, điều chỉnh tăng 0,4 điểm phần trăm so với dự báo đầu năm 2023.

Trong báo cáo Triển vọng kinh tế Đông Nam Á, Trung Quốc và Ấn Độ 2023, cập nhật tháng 9/2023, OECD điều chỉnh dự báo tăng trưởng năm 2023 so với dự báo tháng 3/2023 của một số quốc gia như sau: In-đô-nê-xi-a được giữ nguyên dự báo ở mức 4,7%; Ma-lai-xi-a và Phi-li-pin được điều chỉnh giảm 0,1 điểm phần trăm, lần lượt đạt 3,9% và 5,6%; Xin-ga-po được điều chỉnh giảm 0,8 điểm phần trăm, đạt 1,4%; tăng trưởng của Thái Lan được điều chỉnh giảm 1 điểm phần trăm, đạt mức 2,8%.

Đối với Việt Nam, các tổ chức quốc tế đều giảm dự báo tăng trưởng so với các báo cáo trước đây. Theo Báo cáo triển vọng phát triển châu Á, phát hành tháng 9/2023, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo tăng trưởng năm 2023 của Việt Nam đạt 5,8%, điều chỉnh giảm 0,7 điểm phần trăm so với dự báo tháng 4/2023. OECD dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 của Việt Nam đạt 4,9%, điều chỉnh giảm 1,5 điểm phần trăm so với dự báo tháng 3/2023. WB và IMF dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 4,7% năm 2023, điều chỉnh giảm lần lượt 1,3 điểm phần trăm so với dự báo tháng 6/2023 và 1,1 điểm phần trăm so với dự báo tháng 4/2023.

¹ Báo cáo được cập nhật đến ngày 27/9/2023.

² EU (Tháng 9/2023), “Báo cáo Dự báo kinh tế mùa hè 2023”, https://economy-finance.ec.europa.eu/system/files/2023-09/ip255_en.pdf, truy cập ngày 22/9/2023.

³ OECD (Tháng 9/2023), “Báo cáo Triển vọng kinh tế sơ bộ: Đối mặt với lạm phát và tăng trưởng thấp”, <https://www.oecd.org/economic-outlook/september-2023>, truy cập ngày 22/9/2023.

⁴ IMF (Tháng 7/2023), “Báo cáo cập nhật triển vọng kinh tế thế giới: Khả năng phục hồi trong ngắn hạn, những thách thức dai dẳng”, <https://www.imf.org/en/Publications/WEO/Issues/2023/07/10/world-economic-outlook-update-july-2023>, truy cập ngày 21/9/2023.

⁵ Fitch Ratings (Tháng 9/2023), “Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu”, <https://www.fitchratings.com/research/sovereigns/global-economic-outlook-september-2023-13-09-2023>, truy cập ngày 18/9/2023.

⁶ WB (Tháng 6/2023), “Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 6/2023: Tăng trưởng yếu, rủi ro tài chính”, <https://www.worldbank.org/en/publication/global-economic-prospects>, truy cập ngày 18/9/2023.

I. DỰ BÁO KINH TẾ TOÀN CẦU

1. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 được điều chỉnh tăng nhẹ so với các dự báo trước đó

Liên minh châu Âu (EU)

Theo Dự báo kinh tế mùa hè 2023 của EU, kinh tế toàn cầu có dấu hiệu chững lại khi GDP Quý II/2023 chỉ tăng 0,5% so với quý trước, thấp hơn mức tăng 1% trong Quý I/2023, do nhu cầu trong nước của Hoa Kỳ và một số nền kinh tế phát triển khác vẫn mạnh. Tốc độ tăng trưởng ở Trung Quốc chậm lại khi động lực từ tái mở cửa nền kinh tế giảm dần. EU dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 đạt 3,2%, tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 5/2023.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD)

Trong Báo cáo Triển vọng kinh tế sơ bộ tháng 9/2023, OECD điều chỉnh tăng trưởng toàn cầu năm 2023 tăng 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023, đạt 3%. Tăng trưởng ở hầu hết các nền kinh tế phát triển bị ảnh hưởng bởi chính sách thắt chặt kinh tế nhằm kiềm chế lạm phát và hướng tới tài chính công bền vững. Nền kinh tế Trung Quốc dự kiến sẽ tăng trưởng chậm lại giai đoạn 2023-2024 do những vấn đề về cơ cấu kinh tế. Sức cầu yếu sẽ giúp giảm lạm phát cơ bản và lạm phát chung ở hầu hết các quốc gia G20, đặc biệt tại Trung Quốc.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF)

Theo báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới cập nhật tháng 7/2023 của IMF, tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 dự báo đạt 3%, điều chỉnh tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023. Con số dự báo này vẫn thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng trung bình 3,8% giai đoạn 2000-2019. Tốc độ tăng trưởng của các nền kinh tế phát triển năm 2023 dự báo đạt 1,5%, điều chỉnh tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023 khi hoạt động dịch vụ tăng trưởng mạnh mẽ hơn bù đắp cho hoạt động sản xuất yếu đi. Các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển có mức tăng trưởng ổn định, đạt 4,0% năm 2023, tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023.

Fitch Ratings (FR)

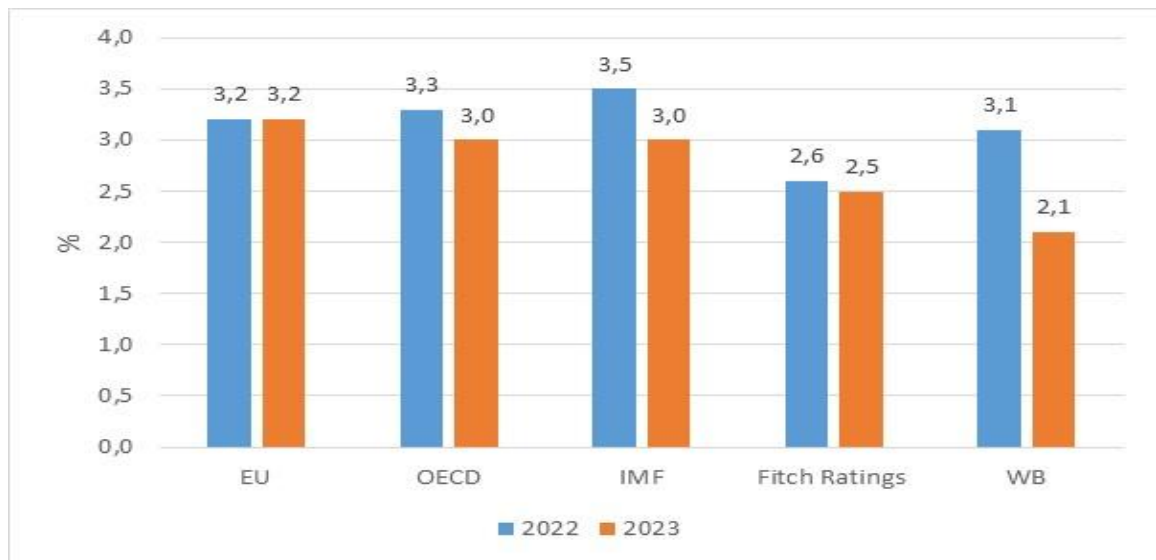
Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu của FR nhận định kinh tế thế giới năm 2023 tăng trưởng ở mức 2,5%, điều chỉnh tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023, phản ánh khả năng phục hồi đáng ngạc nhiên từ đầu năm đến nay tại Hoa Kỳ, Nhật Bản và các thị trường mới nổi trừ Trung Quốc. Tuy nhiên, sụt giảm mạnh thị trường bất động sản tại Trung Quốc và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển sẽ đè nặng lên triển vọng tăng trưởng toàn cầu trong thời gian tới.

Ngân hàng Thế giới (WB)

Theo báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 6/2023, WB nhận định nền kinh tế toàn cầu vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo như đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga và U-crai-na và chính sách tiền tệ thắt chặt hơn để kiềm chế lạm phát. Những động lực giúp phục hồi kinh tế toàn cầu những tháng đầu năm 2023 dự kiến sẽ suy giảm trong các tháng cuối năm. Điều này cho thấy hoạt động kinh tế toàn cầu cả năm 2023 sẽ chậm lại, phản ánh sự giảm tốc rõ rệt ở các nền kinh tế phát triển.

Tăng trưởng toàn cầu được dự báo đạt 2,1% trong năm 2023, điều chỉnh tăng 0,4 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 01/2023. Tuy nhiên, lực cản từ chính sách tiền tệ chặt chẽ hơn đang ngày càng rõ ràng, đặc biệt trong các hoạt động có yếu tố lãi suất nhạy cảm hơn như đầu tư kinh doanh và nhà ở, bao gồm cả xây dựng. Tăng trưởng ở các nền kinh tế phát triển được dự báo đạt 0,7%. Tốc độ tăng trưởng chung năm 2023 của các nền kinh tế đang phát triển và thị trường mới nổi dự báo đạt 4%.

Hình 1. Đánh giá tăng trưởng toàn cầu năm 2022 và dự báo năm 2023 của các tổ chức quốc tế



Nguồn: EU, OECD, IMF, Fitch Ratings và WB

2. Tổng quan biến động thị trường thế giới

Thương mại hàng hóa toàn cầu tiếp tục giảm trong năm 2023

Trong báo cáo Thước đo thương mại hàng hóa công bố ngày 24/8/2023, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) nhận định thương mại hàng hóa toàn cầu có dấu hiệu thay đổi tích cực trong Quý II/2023, nhờ tăng trưởng mạnh từ sản xuất và bán ô tô. Tuy nhiên, đà tăng trưởng tiếp theo trong Quý III/2023 và các quý sau đó có thể giảm đi do số lượng đơn hàng xuất khẩu vẫn còn yếu.

Hầu hết các chỉ số thành phần của thước đo đều thấp hơn so với xu hướng, cụ thể: chỉ số đơn hàng xuất khẩu (97,6), chỉ số vận chuyển container (99,5), chỉ số vận tải hàng không (97,5) và chỉ số tư liệu sản xuất (99,2). Các trường hợp ngoại lệ như chỉ số sản phẩm ô tô tăng vững, trên xu hướng (110,8) trong khi chỉ số linh kiện điện tử giảm sâu xuống dưới xu hướng (91,5). Xuất khẩu ô tô tăng mạnh đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng GDP cao hơn dự kiến ở Nhật Bản trong nửa đầu năm 2023. Xuất khẩu ô tô cũng là nguồn sức mạnh hiếm hoi của nền kinh tế Trung Quốc, vốn đang gặp khó khăn trong việc lấy đà tăng trưởng trong những tháng gần đây.

Theo WB, thương mại hàng hóa toàn cầu tiếp tục giảm trong Quý II/2023 khi chỉ số PMI về số lượng đơn hàng xuất khẩu mới của ngành chế biến, chế tạo dưới mức xu hướng, chỉ đạt 47,1 điểm trong tháng 6/2023. Ngược lại, thương mại dịch vụ mở rộng trong tháng 6/2023 mặc dù tốc độ đã chậm hơn so với tháng trước.

IMF nhận định tăng trưởng thương mại thế giới dự kiến sẽ giảm từ 5,2% năm 2022 xuống 2,0% năm 2023, thấp hơn nhiều so với mức trung bình 4,9% của giai đoạn 2000-2019. Suy giảm thương mại phản ánh nhu cầu toàn cầu giảm, gia tăng cơ cấu dịch vụ trong nước, tác động trễ của tăng giá đồng đô la Mỹ và gia tăng các rào cản thương mại toàn cầu.

Lạm phát toàn cầu có xu hướng giảm trong năm 2023

WB nhận định hầu hết giá hàng hóa đều giảm trong tháng 6/2023. Tuy nhiên, giá dầu tăng trong tháng 7/2023, lên 80 USD/thùng trong bối cảnh lo ngại về nguồn cung toàn cầu thắt chặt hơn, sau khi Ả Rập Xê-út tuyên bố gia hạn cắt giảm sản lượng 1 triệu thùng mỗi ngày cho đến tháng 8/2023. Cơ quan Năng lượng quốc tế dự báo nguồn cung toàn cầu sẽ vẫn thiếu hụt trong năm 2023 và một số quốc gia đang nỗ lực bổ sung cho nguồn dự trữ đang ở mức thấp. Biến động tiềm ẩn của giá dầu thô trong thời gian tới gồm: triển vọng không chắc chắn về nguồn cung từ Nga do việc thực hiện các lệnh trừng phạt dầu mỏ, từ Ả Rập Xê-út, OPEC+ và tốc độ phục hồi của Trung Quốc.

Theo EU, diễn biến và triển vọng về *giá khí đốt và điện* ở châu Âu đã được cải thiện so với mùa xuân 2023. Trong Quý III/2023, giá khí đốt và điện lần lượt giảm 21% và 25% so với mức dự báo trong tháng 5/2023 do sự mở rộng nhanh chóng cơ sở hạ tầng khí đốt tự nhiên hóa lỏng và đa dạng hóa nguồn cung cấp. Các cơ sở lưu trữ khí đốt trên khắp EU được báo cáo sắp đầy, cho thấy áp lực từ việc bổ sung hàng dự trữ trong tương lai sẽ giảm xuống.

Giá nông sản giảm 2,4% trong tháng 6/2023, chủ yếu do giảm giá dầu cọ (-12,4%) và lúa mì (-6,5%). Tuy nhiên, việc không đạt được thỏa thuận gia hạn Sáng kiến ngũ cốc Biển Đen và leo thang xung đột tại U-crai-na đã khiến giá lúa mì và ngô tăng.

Chỉ số giá lương thực, thực phẩm của Tổ chức lương thực và nông nghiệp Liên hiệp quốc (FFPI) đạt 121,4 điểm trong tháng 8/2023, giảm 2,6 điểm (2,1%) so với tháng 7/2023, và giảm tới 38,3 điểm (24,0%) so với mức đỉnh 159,7 điểm trong tháng 3/2022. Nguyên nhân chính dẫn đến giảm chỉ số FFPI là do chỉ số giá các sản phẩm sữa, dầu thực vật, thịt và ngũ cốc giảm, trong khi chỉ số giá đường tăng vừa phải.

Giá kim loại tương đối ổn định trong tháng 6/2023 khi quặng sắt và thiếc tăng tương ứng 7,9% và 6,6%, bù đắp cho sự suy giảm của kẽm (-4%) và nhôm (-3,7%). Giá kim loại nhìn chung vẫn không thay đổi kể từ tháng 5/2023 do kinh tế Trung Quốc phục hồi chậm hơn dự kiến. Trong thời gian tới, giá kim loại dự báo sẽ vẫn bị ảnh hưởng bởi sự phát triển của ngành xây dựng và sản xuất ở Trung Quốc, thắt chặt tiền tệ ở các nền kinh tế phát triển và những hạn chế về phía cung đối với các kim loại quan trọng trong quá trình chuyển đổi sang năng lượng sạch (ví dụ như lithium, cô-ban).

Theo IMF, lạm phát toàn cầu dự kiến sẽ giảm từ mức 8,7% trong năm 2022 xuống còn 6,8% vào năm 2023 khi lạm phát trung bình ở phần lớn các nền kinh tế trên thế giới dự kiến giảm trong năm 2023. Nguyên nhân chính dẫn đến giảm lạm phát là giá hàng hóa quốc tế giảm cũng như thắt chặt chính sách tiền tệ ở các quốc gia. Lạm phát cơ bản của toàn cầu cũng giảm dần từ mức trung bình 6,5% vào năm 2022 xuống còn 6,0% vào năm 2023, điều chỉnh giảm 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023, phản ánh lạm phát cơ bản thấp hơn dự kiến ở Trung Quốc.

Điều kiện tài chính toàn cầu có xu hướng hạn chế hơn

IMF nhận định căng thẳng gay gắt trong lĩnh vực ngân hàng đã giảm bớt, nhưng nguồn tín dụng vẫn còn hạn chế. Nhờ phản ứng nhanh chóng của chính quyền, nỗi lo sợ về sự sụp đổ của các ngân hàng trong tháng 3/2023 được kiểm chế và chỉ giới hạn ở các ngân hàng có vấn đề ở Hoa Kỳ và Credit Suisse ở Thụy Sĩ. Theo đó, các điều kiện tài chính toàn cầu đã nói lỏng cho thấy thị trường tài chính có thể đã bớt lo ngại hơn về những rủi ro đối với sự ổn định tài chính đến từ ngành ngân hàng. Tuy nhiên, chính sách tiền tệ thắt chặt tiếp tục tạo áp lực cho một số ngân hàng, cả trực tiếp (thông qua chi phí huy động vốn cao hơn) và gián tiếp (do rủi ro tín dụng ngày càng tăng). Các ngân hàng ở Hoa Kỳ và châu Âu có xu hướng hạn chế khả năng tiếp cận tín dụng trong những tháng tới khi giảm dần các khoản vay đối với doanh nghiệp và bất động sản thương mại.

Theo WB, lợi suất trái phiếu của các nền kinh tế phát triển đã tăng trong tháng 6 và đầu tháng 7/2023 do lợi suất điều chỉnh theo lạm phát. Lợi tức trái phiếu kho bạc Hoa Kỳ được điều chỉnh theo lạm phát kỳ hạn 10 năm đạt mức trên 1,8%. Điều này đã hỗ trợ dòng vốn đầu tư gián tiếp vào các quốc gia đang phát triển và thị trường mới nổi.

Theo OECD, điều kiện tài chính trở nên hạn chế hơn khi lãi suất cho vay đối với các doanh nghiệp và hộ gia đình tăng lên. Lãi suất thực tăng ở hầu hết các nền kinh tế, ngoại trừ Nhật Bản, khuyến khích tiết kiệm, khiến đầu tư trở nên đắt đỏ hơn. Tại Hoa Kỳ, lãi suất thực tế đang ở mức cao nhất kể từ năm 2005. Việc cho vay của ngân hàng đã chậm lại đáng kể ở khu vực đồng Euro, nền kinh tế tương đối phụ thuộc vào ngân hàng, đặc biệt là đối với các hộ gia đình. Gia tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát có thể gây ra căng thẳng trong hệ thống tài chính, đòi hỏi phải có những phản ứng chính sách nhanh chóng để ổn định các điều kiện tài chính tại các quốc gia.

Thị trường lao động nhìn chung vẫn thắt chặt

OECD nhận định thị trường lao động toàn cầu nhìn chung vẫn thắt chặt, với tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp và tỷ lệ việc làm trống vẫn cao ở hầu hết các nền kinh tế phát triển. Tuy nhiên, số lượng vị trí tuyển dụng gần đây đã giảm khi tốc độ tăng trưởng việc làm đã chậm lại và tỷ lệ bỏ việc giảm.

Một số nhân tố rủi ro tác động tới triển vọng kinh tế thế giới

IMF chỉ ra năm nhân tố rủi ro chính làm giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu, gồm:

Một là, lạm phát vẫn tiếp diễn. Trong khi lạm phát chung bắt đầu giảm ở hầu hết các quốc gia, chủ yếu do giá năng lượng giảm, lạm phát cơ bản vẫn cao hơn mức mục tiêu của các ngân hàng trung ương. Giá trị nguồn cung dầu do những xáo trộn địa chính trị có thể có tác động lâu dài đến thị trường toàn cầu. Giá năng lượng cao hơn làm tăng nguy cơ mất kiểm soát lạm phát.

Hai là, định giá lại thị trường tài chính. Tuy thị trường tài chính đã được điều chỉnh theo những kỳ vọng về gia tăng thắt chặt chính sách tiền tệ từ tháng 4/2023, nhưng khi các nhà hoạch định chính sách hành động mạnh hơn dự kiến có thể dẫn tới tăng cao lãi suất kỳ vọng và giá tài sản giảm. Việc tăng lãi suất cùng với hoạt động kinh tế chậm lại ở các nền kinh tế phát triển có thể dẫn đến gia tăng các khoản nợ xấu, làm giảm giá trị tài sản dài hạn. Sự kết hợp giữa giá nhà giảm và thị trường việc làm yếu có thể làm tăng tình trạng vỡ nợ thế chấp, gây áp lực lên lợi nhuận của các ngân hàng. Điều này có thể dẫn tới tăng chi phí đi vay đối với các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển, hạn chế dư địa dành cho chi tiêu ưu tiên và làm tăng nguy cơ khủng hoảng nợ.

Ba là, tăng trưởng dài hạn toàn cầu yếu hơn dự kiến. Tăng trưởng tiềm năng toàn cầu dự kiến sẽ giảm xuống mức thấp nhất trong ba thập kỷ, đạt 2,2% trong thời gian còn lại của thập niên 2020. Số liệu này thấp hơn 0,4 điểm phần trăm so với mức trung bình 2,6% của giai đoạn 2011-2021 và nối tiếp xu hướng giảm kéo dài trong giai đoạn trước. Xu hướng này do nhiều nguyên nhân như: lực lượng lao động toàn cầu đang già đi và tăng trưởng chậm hơn, tốc độ tăng trưởng đầu tư và năng suất các nhân tố tổng hợp ngày càng giảm. Đầu tư yếu hơn dự kiến do lo ngại về suy thoái trong tương lai và tác động tiêu cực từ thảm họa khí hậu.

Bốn là, quá trình phục hồi của Trung Quốc kém hiệu quả. Rủi ro xung quanh dự báo tăng trưởng của Trung Quốc có thể dẫn đến tác động tiêu cực đối với tăng trưởng của các đối tác thương mại trong và ngoài khu vực. Những rủi ro chính bao gồm lĩnh vực bất động sản giảm sâu hơn dự kiến, tiêu thụ yếu hơn dự kiến trong bối cảnh niềm tin bị suy giảm cũng như thắt chặt tài chính của người dân và chính phủ.

Năm là, sự phân mảnh địa kinh tế ngày càng sâu sắc. Nguy cơ nền kinh tế thế giới sẽ bị chia cắt thành các khối trong bối cảnh xung đột Nga - U-crai-na và các căng thẳng địa chính trị khác đang gia tăng, với nhiều hạn chế hơn về thương mại, dịch chuyển vốn xuyên biên giới, công nghệ, lao động và thanh toán quốc tế. Những diễn biến như vậy có thể làm gia tăng biến động về giá cả hàng hóa và cản trở sự hợp tác đa phương trong việc cung cấp hàng hóa công toàn cầu. Ngoài ra, nền kinh tế toàn cầu ngày càng dễ bị tổn thương trước những cú sốc do biến đổi khí hậu.

II. TĂNG TRƯỞNG CỦA MỘT SỐ NỀN KINH TẾ

1. Hoa Kỳ

Theo OECD, nền kinh tế Hoa Kỳ đã phục hồi đáng kể trong bối cảnh lãi suất chính sách tăng mạnh, chi tiêu hộ gia đình dựa vào tiền tiết kiệm dư thừa tích lũy trong thời kỳ đại dịch giảm dần. Khi lượng tiền tiết kiệm từ thời kỳ đại dịch giảm, tác động của các điều kiện tài chính thắt chặt hơn dự kiến sẽ ngày càng trở nên rõ ràng. Theo đó, OECD dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 của nền kinh tế nước này đạt 2,2%, điều chỉnh tăng 0,6 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 6/2023.

FR dự báo tăng trưởng kinh tế Hoa Kỳ năm 2023 đạt 2,0%, điều chỉnh tăng 0,8 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023.

Theo IMF, tăng trưởng GDP của Hoa Kỳ dự báo đạt 1,8% năm 2023, điều chỉnh tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023. Tăng trưởng tiêu dùng bền vững trong Quý I/2023, thị trường lao động thắt chặt hỗ trợ tăng thu nhập thực tế và thị trường xe hơi tăng trở lại là nguyên nhân khiến IMF điều chỉnh tăng

dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 mặc dù vẫn thấp hơn so với con số tăng trưởng 2,1% năm 2022. Tuy nhiên, đà tăng trưởng tiêu dùng dự kiến sẽ không kéo dài do người tiêu dùng phần lớn đã cạn kiệt số tiền tiết kiệm dư thừa tích lũy trong thời kỳ đại dịch và Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (Fed) liên tục tăng lãi suất.

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB)⁷ nhận định tăng trưởng kinh tế Hoa Kỳ năm 2023 dự báo đạt 1,9%, điều chỉnh tăng 1 điểm phần trăm so với dự báo vào tháng 4/2023. Điều chỉnh tăng này của ADB phản ánh động lực tăng trưởng mạnh của Hoa Kỳ trong 6 tháng đầu năm 2023, sau đó dự kiến chậm lại trong những tháng cuối năm 2023 do tác động trễ của việc tăng lãi suất.

Hình 2. Đánh giá tăng trưởng của Hoa Kỳ năm 2022 và 2023



Nguồn: IMF, OECD, ADB, Fitch Ratings

Theo Trading Economics, chỉ số PMI tổng hợp của Hoa Kỳ tháng 8/2023 đạt 50,2 điểm, giảm 0,2 điểm so với số ước tính sơ bộ và thấp hơn mức 52 điểm của tháng 7/2023. Chỉ số này phản ánh tốc độ tăng chậm nhất của hoạt động kinh doanh ở các công ty khu vực tư nhân kể từ tháng 02/2023, do tăng trưởng yếu đi trong lĩnh vực dịch vụ và tiếp tục sụt giảm đầu ra ngành chế biến chế tạo.

Trading Economics⁸ dự báo tăng trưởng GDP Quý III/2023 của Hoa Kỳ tăng 5,9% so với quý trước và tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2022.

⁷ ADB (Tháng 9/2023), “Báo cáo triển vọng phát triển châu Á, tháng 9/2023”, <https://www.adb.org/sites/default/files/publication/908126/asian-development-outlook-september-2023.pdf>, truy cập ngày 26/9/2023.

⁸ Trading Economics (Tháng 9/2023), <https://tradingeconomics.com/united-states/forecast> truy cập ngày 21/9/2023.

2. Khu vực đồng Euro

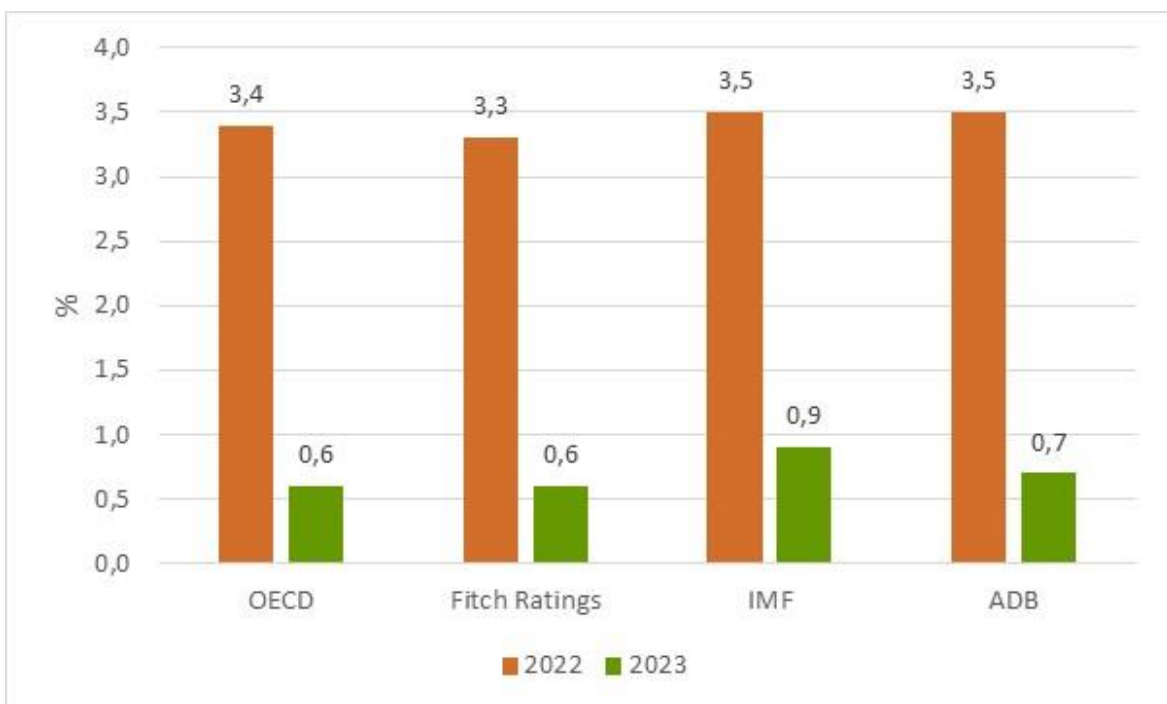
OECD nhận định hoạt động kinh tế suy yếu ở khu vực đồng Euro phản ánh tác động trễ đối với thu nhập từ cú sốc lớn về giá năng lượng năm 2022 và mức độ phụ thuộc tài chính tương đối lớn vào ngân hàng ở nhiều nền kinh tế châu Âu. OECD dự báo tăng trưởng GDP của khu vực đồng Euro năm 2023 đạt 0,6%, điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023.

FR dự báo tăng trưởng kinh tế khu vực đồng Euro năm 2023 đạt 0,6%, điều chỉnh giảm 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023.

ADB đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng GDP khu vực đồng Euro năm 2023 lên mức 0,7%, tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023.

Theo IMF, tăng trưởng GDP khu vực đồng Euro dự báo giảm từ mức 3,5% năm 2022 xuống 0,9% năm 2023, điều chỉnh tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra vào tháng 4/2023. Mặc dù dự báo tăng trưởng GDP chỉ điều chỉnh tăng 0,1 điểm phần trăm cho khu vực này nhưng có sự thay đổi lớn về cơ cấu giữa các nước thành viên. Do ngành dịch vụ và du lịch tăng mạnh hơn nên tăng trưởng GDP của nền kinh tế I-ta-li-a được điều chỉnh tăng 0,4 điểm phần trăm và tăng 1,0 điểm phần trăm cho kinh tế Tây Ban Nha. Tuy nhiên, sự yếu kém về sản lượng sản xuất và suy thoái kinh tế trong quý đầu năm 2023 ở nền kinh tế Đức khiến cho IMF điều chỉnh giảm 0,2 điểm phần trăm tốc độ tăng trưởng GDP của quốc gia này, xuống mức -0,3%.

Hình 3. Đánh giá tăng trưởng của khu vực đồng Euro năm 2022 và 2023



Nguồn: IMF, OECD, ADB, Fitch Ratings

Chỉ số PMI tổng hợp trong tháng 8/2023 của khu vực đồng Euro điều chỉnh giảm từ mức ước tính sơ bộ 47 điểm xuống còn 46,7 điểm, phản ánh mức giảm lớn nhất của các hoạt động khu vực tư nhân kể từ tháng 11/2020. Số lượng đơn hàng mới cũng giảm mạnh nhất kể từ cuối năm 2020, khiến các công ty phải hoàn thành công việc còn tồn đọng với tốc độ nhanh nhất trong hơn 3 năm qua.

Theo Trading Economics, GDP Quý III/2023 của khu vực đồng Euro dự báo tăng 0,4% so với Quý II/2023 và giảm 0,3% so với cùng kỳ năm trước.

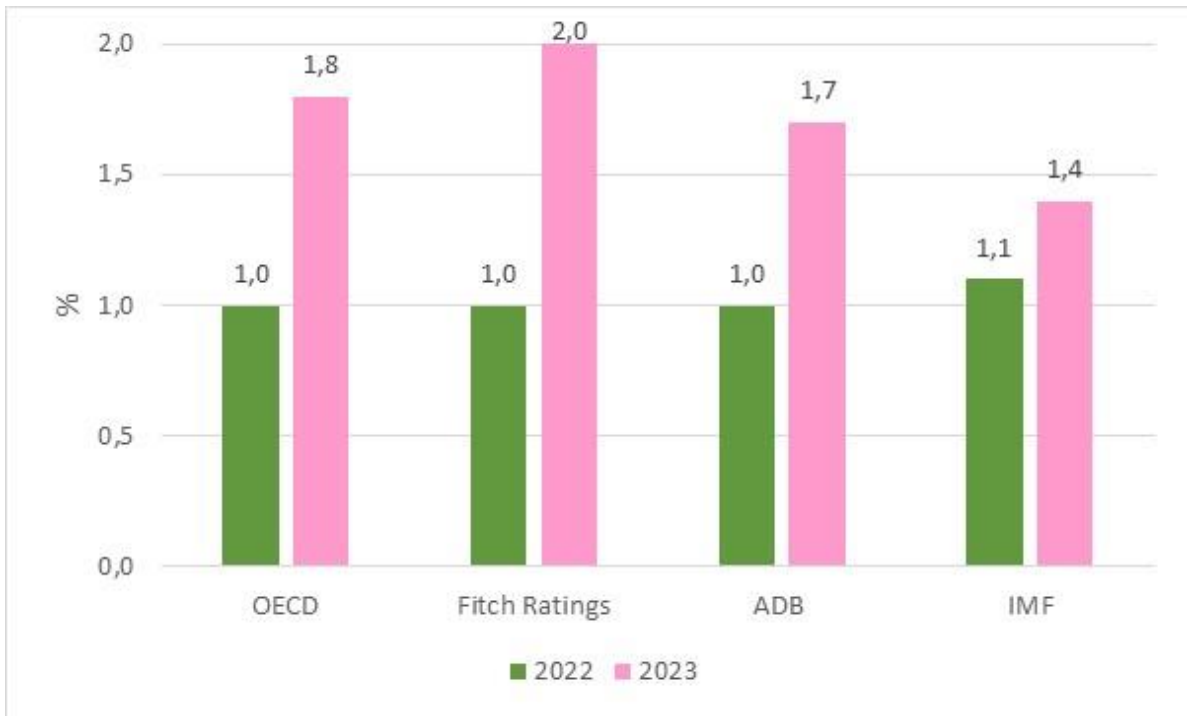
3. Nhật Bản

Theo OECD, tăng trưởng GDP của nền kinh tế Nhật Bản dự báo đạt 1,8% năm 2023, điều chỉnh tăng 0,5 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023. Nhật Bản là nền kinh tế phát triển duy nhất trong nhóm G20 chưa có bất kỳ đợt tăng lãi suất chính sách nào cho đến thời điểm hiện tại. Cải thiện tốc độ tăng lương và xuất khẩu dịch vụ mạnh mẽ là động lực thúc đẩy tăng trưởng GDP của Nhật Bản năm 2023.

FR đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng GDP của nền kinh tế Nhật Bản tăng 0,7 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023. Theo đó, tăng trưởng GDP của Nhật Bản dự báo đạt mức 2,0% năm 2023.

ADB nhận định phục hồi du lịch và dịch vụ trong nước đã tạo đà thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế Nhật Bản. Mở rộng hoạt động hàng không sau đại dịch cùng với việc nối lại hoạt động du lịch từ Trung Quốc sẽ làm tăng thêm lượng khách du lịch nước ngoài đến Nhật Bản trong những quý tới. Đồng thời, việc dỡ bỏ hoàn toàn các biện pháp phòng dịch Covid-19 từ tháng 5/2023 đã củng cố niềm tin người tiêu dùng của các hộ gia đình lớn tuổi, góp phần phục hồi bền vững các ngành dịch vụ. Hoạt động kinh tế mạnh mẽ trong 6 tháng đầu năm 2023 là căn cứ để ADB dự báo tăng trưởng GDP của nền kinh tế Nhật Bản năm 2023 đạt 1,7%, điều chỉnh tăng 0,9 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023.

Theo IMF dự báo tăng trưởng kinh tế Nhật Bản tăng từ mức 1,0% năm 2022 lên mức 1,4% năm 2023, điều chỉnh tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023. Nhu cầu bị dồn nén và các chính sách phát triển kinh tế thích ứng hậu đại dịch Covid-19 là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Nhật Bản.

Hình 4. Đánh giá tăng trưởng của Nhật Bản năm 2022 và 2023

Nguồn: IMF, OECD, ADB, Fitch Ratings

Chỉ số PMI tổng hợp tháng 8/2023 của Nhật Bản đạt 52,6 điểm, đánh dấu tháng thứ tám tăng liên tiếp của hoạt động kinh tế tư nhân. Chỉ số PMI tháng 8/2023 cũng phản ánh tốc độ tăng trưởng nhanh nhất của lĩnh vực dịch vụ trong ba tháng qua, phần nào bù đắp cho sự sụt giảm của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Số lượng đơn hàng mới ngành dịch vụ tăng tháng thứ 7 liên tiếp với tốc độ tháng sau nhanh hơn tháng trước trong khi ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chứng kiến số lượng đơn hàng mới giảm tháng thứ ba liên tiếp. Lạm phát chi phí đầu vào đạt mức cao nhất kể từ tháng 5/2023.

Theo Trading Economics, GDP Quý III/2023 của nền kinh tế Nhật Bản dự báo tăng 0,9% so với quý trước và tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước.

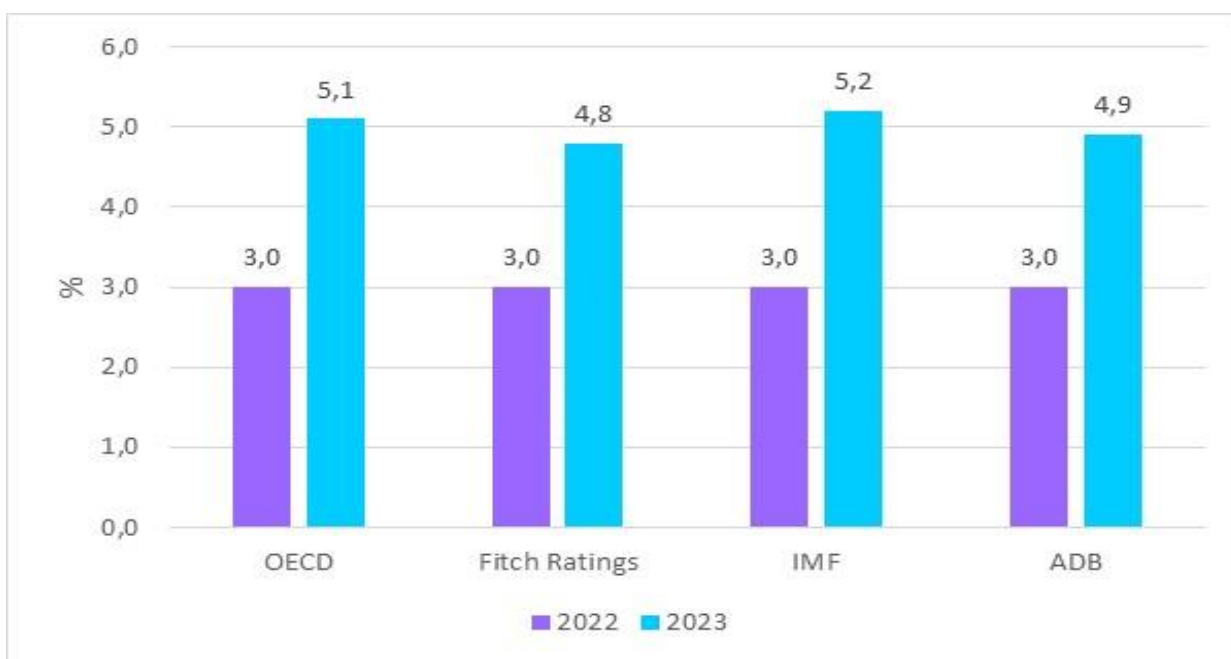
4. Trung Quốc

OECD nhận định tăng trưởng ở Trung Quốc sẽ chậm lại trong năm 2023 và 2024. Nhu cầu trong nước yếu và căng thẳng về cơ cấu trên thị trường bất động sản dự kiến sẽ kìm hãm tăng trưởng GDP của Trung Quốc, khiến cho kinh tế Trung Quốc mất đà tăng trưởng khi động lực từ việc tái mở cửa nền kinh tế giảm dần và các vấn đề về cơ cấu trong lĩnh vực bất động sản tiếp tục gây áp lực lên nhu cầu trong nước. Theo đó, OECD dự báo tăng trưởng GDP Trung Quốc năm 2023 đạt 5,1%, điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023. Theo ADB, tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc dự báo đạt 4,9% năm 2023, điều chỉnh giảm 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023 do hoạt động kinh tế của quốc gia này dự kiến sẽ chậm lại trong nửa cuối năm 2023, phản ánh đà suy yếu của nhu cầu trong nước, những trở ngại từ nhu cầu toàn cầu yếu hơn và điều chỉnh của lĩnh vực bất động sản.

Theo FR, tăng trưởng GDP của Trung Quốc dự báo đạt 4,8% năm 2023, điều chỉnh giảm 0,8 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023.

Trong báo cáo cập nhật triển vọng kinh tế thế giới tháng 7/2023, IMF giữ nguyên dự báo đưa ra vào tháng 4/2023 về tăng trưởng kinh tế Trung Quốc năm 2023, ở mức 5,2%. Tuy nhiên, IMF cũng chỉ ra những thay đổi trong cơ cấu tăng trưởng nền kinh tế Trung Quốc. Tiêu dùng tăng mạnh trong khi hoạt động đầu tư kém hiệu quả do suy thoái bất động sản đang diễn ra ở quốc gia này. Xuất khẩu ròng mạnh hơn dự kiến đã bù đắp phần nào cho đầu tư, mặc dù đóng góp của xuất khẩu đang giảm do nền kinh tế toàn cầu chậm lại. IMF nhận định sự phục hồi của Trung Quốc kém hiệu quả, kéo theo những tác động tiêu cực tiềm ẩn đối với các đối tác thương mại trong và ngoài khu vực.

Hình 5. Đánh giá tăng trưởng của Trung Quốc năm 2022 và 2023



Nguồn: IMF, OECD, ADB, Fitch Ratings

Chỉ số PMI tổng hợp của Trung Quốc đạt 51,7 điểm trong tháng 8/2023, phản ánh tháng tăng trưởng thứ tám liên tiếp của hoạt động khu vực tư nhân nhưng đạt tốc độ chậm nhất kể từ tháng 1/2023. Số lượng đơn hàng mới tăng trưởng khiêm tốn nhưng đạt tốc độ tăng trưởng nhanh nhất kể từ tháng 5/2023. Lạm phát giá đầu vào tăng lên mức cao nhất trong 5 tháng qua nhưng vẫn ở mức thấp trong khi giá bán nhìn chung ổn định.

Theo Trading Economics, GDP Quý III/2023 của nền kinh tế Trung Quốc tăng 0,5% so với Quý II/2023 và tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2022.

5. Đông Nam Á

Trong báo cáo Triển vọng phát triển châu Á tháng 9/2023, ADB nhận định tăng trưởng của khu vực Đông Nam Á năm 2023 đạt 4,6%, điều chỉnh giảm 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023. Nguyên nhân chính là do tăng trưởng toàn cầu chậm lại, giá hàng hóa cao, cùng với sản lượng nông nghiệp thấp hơn do thời tiết bất lợi. ADB điều chỉnh giảm tăng trưởng năm 2023 của một số quốc gia Đông Nam Á so với dự báo trong tháng 4/2023 như sau: Xin-ga-po được điều chỉnh giảm 1 điểm phần trăm, đạt 1%; Lào và Phi-li-pin được điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm, lần lượt đạt 3,7% và 5,7%; Cam-pu-chia, và Ma-lai-xi-a được điều chỉnh giảm 0,2 điểm phần trăm, đạt các mức tăng trưởng tương ứng là 5,3% và 4,5%. Dự báo tăng trưởng năm 2023 của Mi-an-ma được giữ nguyên ở mức 2,8%. Trong khi đó, dự báo tăng trưởng năm 2023 của 3 quốc gia được điều chỉnh tăng so với dự báo trong tháng 4/2023: tăng 0,2 điểm phần trăm đối với In-đô-nê-xi-a và Thái Lan, lần lượt đạt 5,0% và 3,5%; tăng 0,3 điểm phần trăm đối Bru-nây, đạt 2,8%.

Theo báo cáo Triển vọng kinh tế Đông Nam Á, Trung Quốc và Ấn Độ 2023, cập nhật tháng 9/2023, OECD dự báo tăng trưởng GDP của khu vực Đông Nam Á đạt 4,2%, giảm 0,4 điểm phần trăm so với dự báo tháng 3/2023. Tiêu dùng tư nhân mạnh mẽ cùng với hỗ trợ của thị trường lao động đang cải thiện sẽ tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở các nền kinh tế lớn của ASEAN.

ADB và OECD phân tích dự báo tăng trưởng GDP của một số nền kinh tế khu vực Đông Nam Á cụ thể như sau:

In-đô-nê-xi-a: ADB điều chỉnh tăng dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 của quốc gia này, tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo tháng 4/2023, đạt 5,0%, thấp hơn mức tăng trưởng GDP 5,3% trong năm 2023. Nhu cầu trong nước là động lực tăng trưởng chính thay cho xuất khẩu hàng hóa trong khi lạm phát giảm nhanh hơn dự kiến. Chính sách tài chính và tiền tệ của quốc gia này thay đổi phù hợp với từng giai đoạn của chu kỳ kinh tế. Khu vực tài chính ổn định, tài khoản vãng lai đang được thu hẹp, dự trữ quốc tế và tỷ giá hối đoái tương đối ổn định.

Theo OECD, tăng trưởng của In-đô-nê-xi-a chủ yếu được thúc đẩy bởi chi tiêu hộ gia đình, đầu tư và chi tiêu chính phủ, bù đắp cho sự suy giảm xuất khẩu.

Tăng trưởng GDP thực tế của In-đô-nê-xi-a sẽ ổn định ở mức 4,7% vào năm 2023, giữ nguyên so với dự báo trong tháng 3/2023.

Ma-lai-xi-a: Tăng trưởng của quốc gia này đã giảm tốc trong nửa đầu năm 2023 do nhu cầu bên ngoài yếu đi, sản xuất hàng hóa chậm lại và thương mại yếu. Vì vậy, ADB điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng năm 2023 của quốc gia này 0,2 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra vào tháng 4/2023, đạt 4,5%, thấp hơn mức tăng trưởng 8,7% trong năm 2022.

Theo OECD, nền kinh tế Ma-lai-xi-a tiếp tục xu hướng tăng trưởng chậm lại trong Quý II/2023, chủ yếu là do xuất khẩu sụt giảm kéo dài khi nhu cầu ngoài nước yếu. Nhu cầu trong nước vẫn là động lực tăng trưởng chính được củng cố bởi tiêu dùng, đầu tư tư nhân và tăng chi tiêu tài sản cố định của chính phủ. Tăng trưởng GDP năm 2023 dự báo đạt 3,9%, giảm 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 3/2023.

Phi-li-pin: ADB điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm tăng trưởng GDP năm 2023 của Phi-li-pin so với dự báo trong tháng 4/2023, đạt 5,7%, thấp hơn mức tăng trưởng 7,6% của năm 2022. Nhu cầu trong nước và đầu tư công dự kiến sẽ tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng. Áp lực lạm phát được dự báo sẽ vừa phải trong thời gian tới và thâm hụt tài khoản vãng lai giảm dần. Xuất khẩu hàng hóa giảm, một phần được bù đắp bằng sự gia tăng xuất khẩu dịch vụ. Ngoài ra, du lịch phục hồi trở lại cùng với sự gia tăng hoạt động gia công và dịch vụ thông tin.

OECD nhận định tăng trưởng GDP năm 2023 của Phi-li-pin đạt 5,6%, giảm 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 3/2023. Sự phục hồi mạnh mẽ trong chi tiêu chính phủ, các hoạt động kích thích tài chính trong cả khu vực công và tư sẽ là động lực tăng trưởng quan trọng trong nửa cuối năm 2023. Nhu cầu trong nước dự kiến sẽ tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong 6 tháng cuối năm 2023.

Thái Lan: Tiêu dùng tư nhân và xuất khẩu dịch vụ nửa đầu năm 2023 của Thái Lan tăng mạnh. Do đó, ADB điều chỉnh tăng trưởng GDP năm 2023 của Thái Lan tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023, đạt 3,5% (tăng so với mức tăng trưởng 2,6% trong năm 2022). Chi tiêu tư nhân đã tăng lên nhờ năng suất cây trồng được cải thiện và thu nhập cao hơn, đặc biệt là từ du lịch và các hoạt động kinh doanh liên quan. Mặc dù nợ của hộ gia đình vẫn ở mức cao nhưng các tổ chức tài chính có xu hướng giảm lãi suất cho vay bán lẻ để duy trì phục hồi kinh

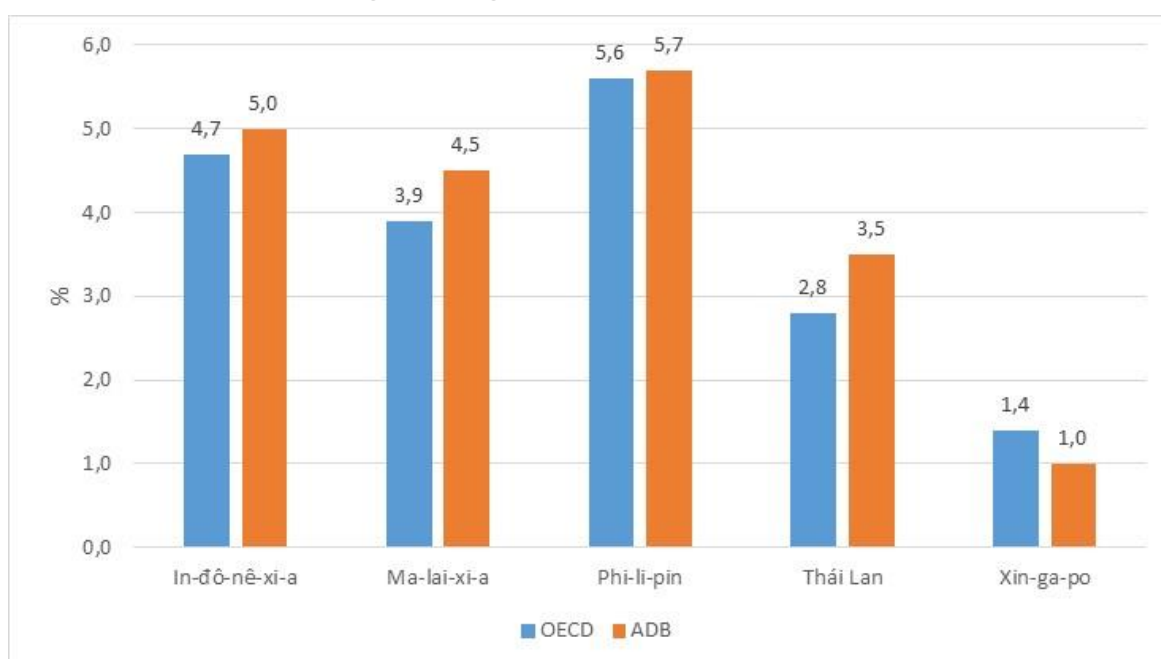
tế. Dự báo lượng khách du lịch quốc tế đến Thái Lan có thể đạt 30 triệu du khách trong năm 2023.

OECD lại có nhận định khác với ADB khi cho rằng tăng trưởng năm 2023 của Thái Lan sẽ chỉ đạt 2,8%, giảm 1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 3/2023 trong bối cảnh hoạt động xuất khẩu tiếp tục chậm lại. Tuy nhiên, lượng khách du lịch lớn và ổn định từ Trung Quốc và các quốc gia châu Á khác sẽ là nhân tố quan trọng giúp ngành du lịch Thái Lan phục hồi vững chắc trong thời gian tới. Trong ngắn hạn, nền kinh tế Thái Lan sẽ tiếp tục được củng cố nhờ tiêu dùng cá nhân và lượng khách du lịch quốc tế.

Xin-ga-po: ADB điều chỉnh tăng trưởng của Xin-ga-po năm 2023 giảm 1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023, xuống còn 1 % (thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng 3,6% của năm 2023).

OECD nhận định nền kinh tế Xin-ga-po tăng trưởng 1,4% vào năm 2023, giảm 0,8 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 3/2023, trong bối cảnh nhu cầu bên ngoài tiếp tục yếu. Tuy nhiên, tăng trưởng mạnh mẽ trong lĩnh vực dịch vụ đang mang lại sự hỗ trợ rất cần thiết cho GDP. Hầu hết các ngành dịch vụ đều ghi nhận doanh thu tăng hàng năm do nhu cầu trong nước và du lịch tăng. Ngành xây dựng cũng có sự tăng trưởng nhờ thị trường lao động mạnh mẽ.

Hình 6. Dự báo tăng trưởng năm 2023 của một số quốc gia ASEAN



Nguồn: ADB, OECD

Theo Trading Economics, dự báo tăng trưởng Quý III/2023 so với cùng kỳ năm trước của In-đô-nê-xi-a sẽ đạt 5,1%; Ma-lai-xi-a 3,9%; Phi-li-pin 6,0%; Thái Lan 2,4%, Xin-ga-po 1,8%. Tăng trưởng Quý III/2023 so với quý trước của các quốc gia trên lần lượt là 1,5%; 1,1%; 1,0%; 0,9% và 0,8%.

6. Việt Nam

Dự báo của ADB trong báo cáo Triển vọng phát triển châu Á tháng 9/2023

Tăng trưởng GDP nửa đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm trước chỉ đạt 3,7%, thấp hơn nhiều so với mức 6,5% trong nửa đầu năm 2022, do nhu cầu bên ngoài yếu và tăng trưởng giá trị sản xuất ngành chế biến, chế tạo chỉ đạt 0,4%. Chỉ số PMI chế biến, chế tạo đã giảm xuống dưới 50 điểm kể từ tháng 3/2023 do tăng trưởng thương mại yếu khiến nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa. Sản xuất công nghiệp cũng bị ảnh hưởng bởi sự cố mất điện ở miền Bắc và khó khăn trong lĩnh vực bất động sản. Việc thắt chặt tín dụng để đối phó với thị trường trái phiếu doanh nghiệp và rủi ro tài sản của các ngân hàng đã gây áp lực lên hoạt động xây dựng. Tuy nhiên, sự phục hồi của du lịch trong nước đã thúc đẩy tiêu dùng, với doanh số bán lẻ trong nửa đầu năm 2023 tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.

Theo đó, ADB dự báo tăng trưởng năm 2023 của Việt Nam đạt 5,8%, điều chỉnh giảm 0,7 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 4/2023.

Dự báo của OECD trong báo cáo Triển vọng kinh tế Đông Nam Á, Trung Quốc và Ấn Độ 2023, cập nhật tháng 9/2023

Theo OECD, Việt Nam chứng kiến mức tăng trưởng yếu hơn dự kiến trong nửa đầu năm 2023 do nhu cầu bên ngoài từ các thị trường lớn trên toàn cầu tiếp tục suy giảm và lạm phát cơ bản tăng cao khiến sức mua của người tiêu dùng giảm. Với môi trường bên ngoài vẫn không thuận lợi, tăng trưởng của Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục chững lại trong thời gian còn lại của năm.

OECD dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 của Việt Nam đạt 4,9%, điều chỉnh giảm 1,5 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 3/2023. Trong thời gian tới, tiêu dùng tư nhân sẽ tiếp tục ở mức vừa phải do các doanh nghiệp thu hẹp quy mô việc làm trong bối cảnh niềm tin kinh doanh giảm. Với việc lạm phát hạ nhiệt, nhiều khả năng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ tiếp tục loạt đợt cắt giảm lãi suất để thúc đẩy cho vay và đầu tư, qua đó có thể giúp tạo đà tăng trưởng. Lĩnh vực dịch vụ phục hồi, đặc biệt là trong các lĩnh vực như thương mại bán lẻ, lưu trú, dịch vụ ăn uống, giải trí và vận tải hành khách góp phần thúc đẩy tăng trưởng trong thời gian tới. Tuy nhiên, lĩnh vực chế biến, chế tạo sẽ vẫn là động lực chính thúc

đẩy hoạt động kinh tế của đất nước và những trở ngại đối với xuất khẩu được dự báo sẽ giảm dần từ cuối năm 2023 đến năm 2024 khi nền kinh tế Hoa Kỳ và EU bắt đầu phục hồi.

Dự báo của WB trong báo cáo Điểm lại tháng 8/2023

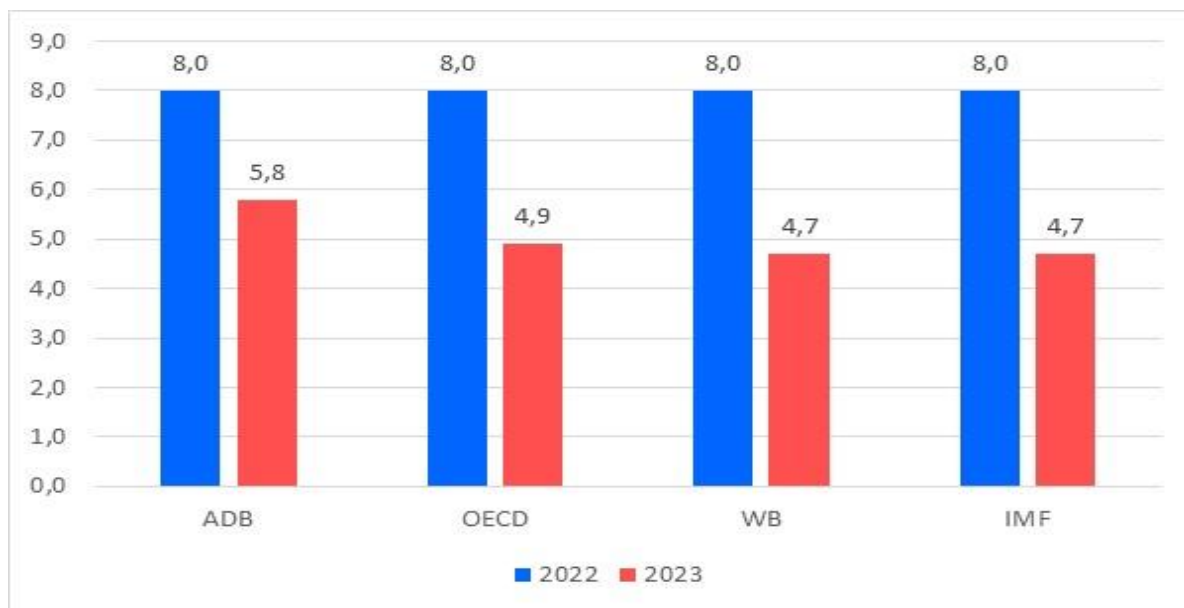
Sau khi đạt tốc độ tăng trưởng GDP thực ở mức 8% trong năm 2022, tăng trưởng kinh tế Việt Nam giảm mạnh trong nửa đầu năm 2023, do sức cầu bên ngoài giảm mạnh, đồng thời nhu cầu trong nước cũng đang yếu đi. Tăng trưởng GDP theo giá so sánh của Việt Nam 6 tháng đầu năm 2023 giảm còn 3,7% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng 6,4% của 6 tháng đầu năm 2022.

WB dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 4,7% trong năm 2023, điều chỉnh giảm 1,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2023. Nhu cầu trong nước dự kiến vẫn là động lực tăng trưởng chính trong năm 2023. Tiêu dùng tư nhân đứng vững, đóng góp 3,4 điểm phần trăm cho tăng trưởng GDP. Về tổng thể, đầu tư sẽ đóng góp 1,8 điểm phần trăm cho tăng trưởng GDP. Đầu tư tư nhân dự kiến sẽ giảm nhẹ do những bất định ở môi trường bên ngoài, đóng góp 1,2 điểm phần trăm cho tăng trưởng GDP. Đầu tư công được kỳ vọng sẽ tăng mạnh, đóng góp 0,6 điểm phần trăm cho tăng trưởng, nhưng chỉ bù đắp được phần nào cho đầu tư tư nhân đang giảm. Với những giải pháp của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, những hạn chế về nguồn tài chính dành cho các lĩnh vực bất động sản, xây dựng dự kiến sẽ được nới lỏng, qua đó hỗ trợ cho đầu tư tư nhân từng bước phục hồi từ năm 2024 trở đi.

Dự báo của IMF trong báo cáo Đoàn tham vấn Điều khoản IV tháng 6/2023

Theo IMF, quá trình phục hồi kinh tế mạnh mẽ sau đại dịch của Việt Nam đã bị gián đoạn do những cơn gió ngược cả trong và ngoài nước. Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam dự báo sẽ chậm lại từ mức 8% trong năm 2022 xuống còn 4,7% trong năm 2023. Với sự bất định lớn trong ngắn hạn, các chính sách nên tập trung vào bảo đảm ổn định tài chính và kinh tế vĩ mô, đồng thời đẩy nhanh thực hiện các cải cách. Chính sách tài khóa có thể đóng một vai trò lớn hơn để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và hỗ trợ những người nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất. Ngoài ra, để đạt được các mục tiêu phát triển và tham vọng giảm phát thải ròng bằng 0 đến năm 2050 của Việt Nam, cần đẩy mạnh cải cách để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cấp cơ sở hạ tầng quan trọng và đầu tư vào giáo dục.

Theo Trading Economics, dự báo tăng trưởng Quý III/2023 của Việt Nam so với cùng kỳ năm trước đạt 3,0%.

Hình 7. Đánh giá tăng trưởng Việt Nam của một số tổ chức quốc tế

Nguồn: ADB, OECD, WB và IMF

Biểu 1. Tốc độ tăng trưởng GDP Quý III năm 2023 của một số quốc gia

Đơn vị tính: %

STT	Quốc gia	Dự báo tăng trưởng GDP Quý III năm 2023	
		So với Quý III/2022	So với Quý II/2023
1	Ca-na-đa	1,0	0
2	Hoa Kỳ	0,6	5,9
3	Anh	-0,6	0,1
4	Đức	-0,3	-0,1
5	Pháp	0,7	0,3
6	I-ta-li-a	1,2	0,3
7	Tây Ban Nha	1,9	0,3
8	Trung Quốc	4,6	0,5
9	Ấn Độ	6,5	1,6
10	Nhật Bản	1,4	0,9
11	Hàn Quốc	1,6	0,6
12	Ô-xtrây-li-a	1,7	0,3
13	In-đô-nê-xi-a	5,1	1,5
14	Thái Lan	2,4	0,9

STT	Quốc gia	Dự báo tăng trưởng GDP Quý III năm 2023	
		So với Quý III/2022	So với Quý II/2023
15	Ma-lai-xi-a	3,9	1,1
16	Xin-ga-po	1,8	0,8
17	Bru-nây	4,0	
18	Phi-lip-pin	6,0	1,0
19	Việt Nam	3,0	

Nguồn: Trading Economics, cập nhật ngày 26/9/2023.

Biểu 2. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2022 và dự báo năm 2023 của toàn cầu và một số quốc gia trên thế giới

Đơn vị tính: %

STT	Quốc gia	Năm 2022				Dự báo năm 2023			
		OECD	IMF	ADB	FR	OECD	IMF	ADB	FR
	Toàn cầu	3,3	3,5		2,6	3,0	3,0		2,5
1	Hoa Kỳ	2,1	2,1	2,1	2,1	2,2	1,8	1,9	2,0
2	Khu vực đồng EU	3,4	3,5	3,5	3,3	0,6	0,9	0,7	0,6
3	Nhật Bản	1,0	1,1	1,0	1,0	1,8	1,4	1,7	2,0
4	Trung Quốc	3,0	3,0	3,0	3,0	5,1	5,2	4,9	4,8
5	In-đô-nê-xi-a	5,3		5,3		4,7		5,0	
6	Ma-lai-xi-a	8,7		8,7		3,9		4,5	
7	Phi-lip-pin	7,6		7,6		5,6		5,7	
8	Thái Lan	2,6		2,6		2,8		3,5	
9	Xin-ga-po			3,6				1,0	
10	Việt Nam	8,0		8,0		4,9		5,8	

Nguồn: OECD, IMF, ADB và FR, cập nhật ngày 26/9/2023.